TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 14-9-2021
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Mai Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Kim Hồng.

2. Bà Mai Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/6/2021, về việc "*Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2021/QĐ-ST ngày 25 tháng 8 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Đào Xuân Ph**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu dân cư Tế Sơn, phường ĐL, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị **Vũ Thị Mai H**, sinh năm 1998

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Khu dân cư Tế Sơn, phường ĐL, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ hiện nay: Nhật Bản (vắng mặt).

- Người làm chứng: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khu dân cư Thủ Chính, phường ĐL, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản lấy lời khai, nguyên đơn anh Đào Xuân Ph trình bày:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Anh và chị Vũ Thị Mai H được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) xã ĐL, thị xã ChL (nay là phường ĐL, thành phố ChL), tỉnh Hải Dương vào ngày 07/8/2017. Sau khi kết hôn, anh chị về sống cùng bố mẹ anh tại Khu dân cư Tế Sơn, phường ĐL, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương. Vợ chồng chung sống được khoảng 04 tháng, đến tháng 01/2018 anh sang du học tại Hàn Quốc, chị H vẫn ở lại chung sống cùng bố mẹ anh. Thời gian đầu, vợ chồng thường xuyên liên hệ với nhau. Nhưng đến khoảng tháng 4/2018, chị H đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh có điện về hỏi chị H lý do tại sao và tìm cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị H không nghe máy và chặn mọi cuộc gọi của anh. Tháng 05/2021, anh về Việt Nam và được biết chị H đã sang xuất khẩu lao động ở Nhật Bản. Anh có hỏi bố mẹ của chị H địa chỉ cụ thể của chị H ở Nhật Bản nhưng ông bà không cung cấp được cho anh. Nhận thấy vợ chồng sống xa cách đã lâu và thực tế cũng chỉ chung sống cùng nhau một thời gian ngắn nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Vũ Thị Mai H.

- *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Anh Ph xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án do anh Ph không cung cấp được địa chỉ của chị H tại Nhật Bản nên Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã xác minh qua gia đình chị H, đồng thời yêu cầu gia đình cung cấp địa chỉ của chị H. Bà Trần Thị Th là mẹ đẻ chị H xác định, chị H hiện lao động tại Nhật Bản, bà không biết địa chỉ của chị H nên không cung cấp được cho Tòa án. Tuy nhiên chị H thường xuyên liên lạc về gia đình. Theo bà Th cung cấp thì sau khi kết hôn, vợ chồng chị H, anh Ph về ở cùng bố mẹ anh Ph, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được khoảng 04 tháng thì đến tháng 01/2018, anh Ph sang du học tại Hàn Quốc, chị H vẫn ở lại chung sống cùng bố mẹ chồng. Đến khoảng tháng 4/2018, chị H đã bỏ về nhà ở cùng vợ chồng bà. Bà có hỏi thì chị H bảo là do vợ chồng mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, mỗi khi liên lạc với nhau lại hay cãi nhau, cộng thêm việc hai vợ chồng xa cách nhau nên tình cảm ngày càng nhạt dần. Thời gian chị H ở cùng vợ chồng bà, bà thấy anh Ph cũng có liên lạc với chị H nhưng vợ chồng cũng chỉ cãi nhau, sau đó chị H đã chặn liên lạc với anh Ph. Ông bà cũng khuyên bảo, hòa giải cho hai vợ chồng nhưng không có kết quả, hai vợ chồng không còn liên lạc gì với nhau, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Đến tháng 6/2019, chị H sang Nhật Bản làm ăn

nhưng không nói cho bà rõ địa chỉ, nơi làm việc ở đâu, kể từ đó đến nay vẫn chưa về nước. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông tin cho chị H biết. Chị H có quan điểm là mâu thuẫn vợ chồng kéo dài đã lâu, hai vợ chồng cũng đã sống ly thân được một thời gian dài, tình cảm vợ chồng không còn. Nay anh Ph xin ly hôn, quan điểm của chị H nhất trí ly hôn theo nguyện vọng của anh Ph. Bà đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và có trách nhiệm thông báo cho chị H biết.

Anh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn chị H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xử cho anh Đào Xuân Ph được ly hôn chị Vũ Thị Mai H; Anh Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Anh Đào Xuân Ph có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc ly hôn giữa anh với chị Vũ Thị Mai H. Chị H hiện đang sinh sống và lao động tại Nhật Bản. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Ph không cung cấp được địa chỉ của chị H ở Nhật Bản. Theo hướng dẫn tại Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã hai lần yêu cầu gia đình chị H cung cấp địa chỉ, nhưng gia đình không cung cấp được. Do vậy, áp dụng Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục cố tình giấu địa chỉ.

Tại phiên tòa anh Ph có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt anh Ph, chị H.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Xuân Ph và chị Vũ Thị Mai H được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn UBND xã ĐL, thị xã ChL (nay là phường ĐL, thành phố ChL), tỉnh Hải Dương vào ngày 07/8/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, hai bên không quan tâm đến nhau. Nay anh Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn, thông qua gia đình, chị H có quan điểm nhất trí ly hôn theo yêu cầu của anh Ph. Xét thấy thực tế anh chị không chung sống cùng nhau từ nhiều năm và không còn quan tâm đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc anh Ph xin ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

[2.2]. Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Anh Ph phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Về quan hệ vợ chồng*:* Xử cho anh Đào Xuân Ph được ly hôn chị Vũ Thị Mai H.

[2]. Về án phí: Anh Đào Xuân Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Ph đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0006378 ngày 25/6/2021

của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. (Anh Ph đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí).

[3]. Về quyền kháng cáo: Anh Đào Xuân Ph vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; Chị Vũ Thị Mai H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã ĐL, thị xã ChL (nay là phường ĐL, thành phố ChL), tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mai Hoa